

**PHỤ LỤC 2**  
**NỘI DUNG, QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**CẤP BỘ MỐI BAN HÀNH LĨNH VỰC THI ĐUA – KHEN THƯỞNG**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NỘI VỤ**  
**(DO UBND CẤP XÃ TIẾP NHẬN HỒ SƠ)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3850/QĐ-UBND ngày 03/9/2025  
của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)*

**PHẦN I. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. LĨNH VỰC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG: 02 TTTC**

**1. Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” - 1.014149**

**a) Trình tự thực hiện:**

Bà mẹ hoặc người được ủy quyền lập 01 bộ hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 83/2025/NĐ-CP) gửi đến UBND cấp xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú.

***Bước 1. Nộp hồ sơ***

Người có yêu cầu nộp hồ sơ bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú; hoặc nộp trực tuyến qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html>.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:
  - + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ.
  - + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận và hướng dẫn cho người nộp hồ sơ chuẩn bị hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Văn hóa – Xã hội.

***Bước 2. Thẩm định hồ sơ***

- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chưa hợp lệ thì trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Văn hóa – Xã hội phải có văn bản thông báo và hướng dẫn, chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp xã có trách nhiệm:

+ Tổ chức họp xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” với thành phần đại diện cấp

ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quân sự, công an và các đoàn thể có liên quan.

+ Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” kèm theo Danh sách đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

**\* Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch, khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:**

(1.) Niêm yết công khai danh sách (thông tin về bà mẹ) và quá trình tham gia hàng ngũ địch đối với chồng, con của bà mẹ tại thôn, xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú; thời gian niêm yết tối thiểu là 40 ngày; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến Nhân dân; lập Biên bản kết quả niêm yết công khai theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP.

(2.) Sau khi có kết quả niêm yết công khai, trong thời hạn 10 ngày làm việc, UBND cấp xã có trách nhiệm:

+ Tổ chức họp xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” với thành phần đại diện cấp ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quân sự, công an và các đoàn thể có liên quan.

+ Ký Tờ trình về việc đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” kèm theo Danh sách đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

### ***Bước 3. Thẩm định hồ sơ***

Sở Nội vụ tiếp nhận, thẩm định hồ sơ:

- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, Sở Nội vụ phải có văn bản thông báo và hướng dẫn chuyển đến Ủy ban nhân dân xã (phường) để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày làm việc, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ; dự thảo tờ trình trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

### ***Bước 4. UBND tỉnh phê duyệt trình Trung ương***

Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh tiến hành thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký Tờ trình về việc đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” kèm theo Danh sách đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ (thông qua Bộ Nội vụ).

**Bước 5.** Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Nội vụ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước xem xét, quyết định **tặng danh hiệu** vinh dự Nhà nước “bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- **Thời gian tiếp nhận hồ sơ:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

**b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú.

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html>.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh “X”)
1	Bản khai đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” theo Mẫu số 01/BMVNAH (phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ).	
2	Bản sao được chứng thực từ Bằng “Tổ quốc ghi công”, bản sao được chứng thực từ Giấy chứng nhận thương binh tùy theo đối tượng xét tặng được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ.	
3	Giấy tờ khác có liên quan (nếu có).	

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

**d) Thời hạn giải quyết:**

- UBND cấp xã: không quá 10 ngày làm việc.

- Sở Nội vụ và UBND tỉnh: không quá 15 ngày làm việc.

- Bộ Nội vụ: không quá 10 ngày làm việc.

**đ) Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch nước.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương).

**g) Kết quả thực hiện TTHC:** Quyết định tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, tờ khai:**

Bản khai đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Mẫu số 01/BMVNAH - phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Có 2 con trở lên là liệt sĩ; chỉ có 2 con mà 1 con là liệt sĩ và 1 con là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; chỉ có 1 con mà người con đó là liệt sĩ; có 1 con là liệt sĩ và có chồng hoặc bản thân là liệt sĩ; có 1 con là liệt sĩ và bản thân là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

- Không thuộc các trường hợp sau: phản bội, đầu hàng địch, có hành động gây nguy hại cho cách mạng hoặc vi phạm pháp luật bị Tòa án xét xử bằng hình thức phạt tù mà bản án, Quyết định của Tòa án đang có hiệu lực pháp luật (kể cả trường hợp được hưởng án treo).

- Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch nhưng bà mẹ chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, *được sự thống nhất trình xét tặng của các cấp chính quyền và không có ý kiến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân hoặc có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhưng đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận là không đúng* thì vẫn được xem xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

**l) Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.



**Mẫu số 01/BMVNAH**

(Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI**

**Đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

Họ, chữ đệm và tên khai sinh: .....; tên gọi khác:  
.....

ngày, tháng, năm sinh:  
.....

Số định danh cá nhân .....

Quê quán: .....

Nơi cư trú: .....

Thuộc trường hợp: (ghi theo các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13) .....gồm:

TT	Họ và tên liệt sĩ; Họ và tên thương binh	Số Bằng TQGC; Số GCNTB-Tỷ lệ	Ngày cấp	Quan hệ với bà mẹ
1				
2				
3				

**Tóm tắt về hoàn cảnh** (về trường hợp bà mẹ tái giá; con nuôi; tình hình thân nhân; hiện mẹ sống với ai...).....

**Giấy tờ làm căn cứ xét duyệt, gồm:**

- Bản sao được chứng thực từ Bằng “Tổ quốc ghi công”.
- Bản sao được chứng thực từ Giấy chứng nhận thương binh tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.
- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): .....

Tôi cam đoan về lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

ngày... tháng... năm...

Xác nhận của UBND cấp xã nơi tiếp nhận bản khai  
Nội dung khai và chữ ký trên bản khai là đúng.

ngày... tháng... năm...  
**NGƯỜI KÊ KHAI**

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
(Chữ ký, đóng dấu)  
**Họ và tên**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

**Mẫu số 03/BMVNAH**

UBND TỈNH ..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**UBND XÃ.....** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Kết quả niêm yết công khai đề nghị tặng  
danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

Hôm nay, vào hồi ... giờ ngày .... /.../ ....., tại UBND xã (phường, thị trấn) .....

Chúng tôi gồm:

1. Ông (bà) .....đại diện lãnh đạo UBND cấp xã;
2. Ông (bà).....đại diện UBMTTQ cấp xã;
3. Ông (bà).....đại diện Công an cấp xã;
4. Ông (bà)..... đại diện Ban CHQS cấp xã;
5. Ông (bà).....cán bộ LĐTBXH cấp xã;
6. Ông (bà).....đại diện Hội CCB cấp xã;
7. Ông (bà).....đại diện Hội phụ nữ cấp xã.

*(các thành phần khác do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định)*

Lập biên bản kết quả niêm yết công khai đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” theo quy định tại Nghị định số .../20.../NĐ-CP ngày .../.../20...của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ đối với bà .....sinh năm.....

Nguyên quán hoặc quê quán: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi cư trú: .....

Thời gian niêm yết công khai: Từ ngày.../.../ đến ngày. ....

Địa điểm niêm yết: Tại trụ sở UBND xã (phường, thị trấn).....  
và Nhà văn hóa thôn (xóm).....

Trong thời gian niêm yết công khai, UBND xã (phường, thị trấn) ..... không (hoặc có) nhận được ..... ý kiến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân về việc đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” đối với bà..... nêu trên.

Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có): .....

Vậy, UBND xã (phường, thị trấn) .....tiến hành lập biên bản để hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” đối với bà.....theo quy định hiện hành.

Biên bản lập xong vào hồi.....giờ .....cùng ngày.

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**TM. UBND CẤP XÃ**

*(Ký, đóng dấu)*

**Họ và tên**

UBND TỈNH.....  
UBND XÃ.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Xét đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

Thi hành Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và Nghị định số .../20.../NĐ-CP ngày .../.../20... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ.

Hôm nay, ngày... tháng... năm .... tại ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) ..... tổ chức cuộc họp để xét duyệt và đề nghị Nhà nước tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Thành phần gồm:

1. Ông (bà):..... ;
2. Ông (bà):..... ;
3. Ông (bà):..... ;
4. Ông (bà):..... ;
5. Ông (bà):..... ;
6. Ông (bà):..... ;
7. Ông (bà):..... ;

Sau khi kiểm tra, xác minh hồ sơ, đối chiếu quy định về đối tượng xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Chúng tôi thống nhất đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho:

8. Bà:..... ; năm sinh:..... ;  
vì đã có: .....là liệt sĩ; ..... con là thương binh  
suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; bản thân là.....

Hội nghị kết thúc hồi.....giờ ngày .....thángg năm .....

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN THỂ**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM. ĐẢNG ỦY**  
(Ký, đóng dấu)  
**Họ và tên**

..... ngày .... tháng .... năm...  
**TM/UBND CAP XA**  
(Ký, đóng dấu)  
**Họ và tên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC<sup>1</sup>**

Số:..... /TTr-...<sup>2</sup>...

.....<sup>3</sup>....., ngày.....tháng.....năm

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị tặng**

**đanh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

Kính gửi: .....

Căn cứ Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”;

Căn cứ Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”;

Căn cứ Nghị định số ..... /20.../NĐ-CP ngày ... /... /20... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ;

Căn cứ .....<sup>4</sup> ..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của.....<sup>1</sup> .....

.....<sup>5</sup>..... trường hợp đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” đã được .....<sup>1</sup> ..... xét duyệt, thẩm định trong đó có ..... trường hợp đảm bảo đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại .....

.....<sup>6</sup> ....., và đúng về đối tượng, hồ sơ, thủ tục theo quy định hiện hành, .....<sup>1</sup> ..... kính trình .....

Xét, trình.....tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho ..... cá nhân.

Đã có nhiều công hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

Các ý kiến của cơ quan liên quan như sau:

1 .....

2 .....

(Có danh sách và hồ sơ đề nghị kèm theo)

Kính trình.....xem xét, quyết định.

**Nơi nhận**

- Như trên;

- .....

- Lưu: VT,...<sup>7... 8</sup>

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Chữ ký của người có thẩm quyền,  
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

- <sup>1</sup> Tên cơ quan, đơn vị trình.
- <sup>2</sup> Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.
- <sup>3</sup> Địa danh.
- <sup>4</sup> Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị trình.
- <sup>5</sup> Số lượng đề nghị tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.
- <sup>6</sup> Ghi rõ căn cứ đề nghị (điểm, khoản, điều, tên văn bản).
- <sup>7</sup> Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).
- <sup>8</sup> Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”**  
*(Kèm theo Tờ trình số /TTr.... ngày tháng năm ... của .....)*

TT	Thông tin về bà mẹ				Thông tin về liệt sĩ, thương binh							Ghi chú	
	Họ và tên; Số định danh cá nhân (nếu có)	Năm sinh	Tình hình hiện nay	Nguyên quán hoặc Quê quán; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc Nơi cư trú;	Tổng số LS, TB	Họ và tên LS Họ và tên TB	Quan hệ với bà mẹ			Số Bằng TQGC (Số hồ sơ)	Số GCNTB		Tỷ lệ TT
							Con đẻ	Con nuôi	Chồng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)

\* Ghi chú: Mục (4) ghi tình hình bà mẹ: Còn sống, từ trần, liệt sĩ.

*ngày....tháng.....năm.*

**TM. UBND.....**

*(Ký, đóng dấu)*

**Họ và tên**

## **2. Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” - 1.014150**

### **a) Trình tự thực hiện:**

- Người thờ cúng bà mẹ hoặc người được ủy quyền lập 01 bộ hồ sơ đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 83/2025/NĐ-CP) gửi đến UBND cấp xã nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi bà mẹ cư trú khi còn sống.

#### ***Bước 1. Nộp hồ sơ***

Người có yêu cầu nộp hồ sơ bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi bà mẹ cư trú khi còn sống; hoặc nộp trực tuyến qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html>.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:
- + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì công chức tiếp nhận lập biên nhận hồ sơ.
- + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì không tiếp nhận và hướng dẫn cho người nộp hồ sơ chuẩn bị hồ sơ theo quy định.
- Chuyển hồ sơ đến Phòng Văn hóa – Xã hội.

#### ***Bước 2. Thẩm định hồ sơ***

- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chưa hợp lệ thì trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng chuyên môn cấp xã phải có văn bản thông báo và hướng dẫn, chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp xã có trách nhiệm:

+ Tổ chức họp xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” với thành phần đại diện cấp ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quân sự, công an và các đoàn thể có liên quan.

+ Ký Tờ trình về việc đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” kèm theo Danh sách đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

***\* Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch, khi nhận đủ giấy tờ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:***

(1). Niêm yết công khai danh sách (thông tin về bà mẹ) và quá trình tham gia hàng ngũ địch đối với chồng, con của bà mẹ tại thôn, xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc cư trú khi còn sống; thời gian niêm yết tối

thiểu là 40 ngày; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến Nhân dân; lập Biên bản kết quả niêm yết công khai theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ.

(2). Sau khi có kết quả niêm yết công khai, trong thời hạn 10 ngày làm việc, UBND cấp xã có trách nhiệm:

+ Tổ chức họp xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” với thành phần đại diện cấp ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quân sự, công an và các đoàn thể có liên quan.

+ Ký Tờ trình về việc đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” kèm theo Danh sách đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

### ***Bước 3. Thẩm định hồ sơ***

Sở Nội vụ tiếp nhận, thẩm định hồ sơ:

- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, Sở Nội vụ phải có văn bản thông báo và hướng dẫn chuyển đến Ủy ban nhân dân xã (phường) để gửi cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày làm việc, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ; dự thảo tờ trình trình Lãnh đạo Sở Nội vụ ký trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

### ***Bước 4. UBND tỉnh phê duyệt trình Trung ương***

Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ từ Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh tiến hành thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký Tờ trình về việc đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” kèm theo Danh sách đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và 01 bộ hồ sơ của từng trường hợp kèm theo các tệp tin điện tử của hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ (thông qua Bộ Nội vụ).

***Bước 5.*** Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Bộ Nội vụ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước xem xét, quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- **Thời gian tiếp nhận hồ sơ:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nơi bà mẹ

đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi bà mẹ cư trú khi còn sống.

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.
- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen.html>.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh “X”)
4	Bản khai đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” theo Mẫu số 02/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ.	
5	Bản sao được chứng thực từ Bằng “Tổ quốc ghi công”, bản sao được chứng thực từ Giấy chứng nhận thương binh tùy theo đối tượng xét tặng được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ.	
6	Giấy tờ khác có liên quan (nếu có).	

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

**d) Thời hạn giải quyết:**

**d) Thời hạn giải quyết:**

- UBND cấp xã: không quá 10 ngày làm việc.
- Sở Nội vụ và UBND tỉnh: không quá 15 ngày làm việc.
- Bộ Nội vụ: không quá 10 ngày làm việc.

**đ) Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch nước.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã; Sở Nội vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương).

**g) Kết quả thực hiện TTHC:** Quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, tờ khai:**

Bản khai đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” (Mẫu số 02/BMVNAH).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

- Có 2 con trở lên là liệt sĩ; chỉ có 2 con mà 1 con là liệt sĩ và 1 con là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; chỉ có 1 con mà người con đó là liệt sĩ; có 1 con là liệt sĩ và có chồng hoặc bản thân là liệt sĩ; có 1 con là liệt sĩ và bản thân là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

- Không thuộc các trường hợp sau: Phản bội, đầu hàng địch, có hành động gây nguy hại cho cách mạng hoặc vi phạm pháp luật bị Tòa án xét xử bằng hình thức phạt tù mà bản án, quyết định của Tòa án đang có hiệu lực pháp luật (kể cả trường hợp được hưởng án treo).

- Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch nhưng bà mẹ chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, *được sự thống nhất trình xét tặng hoặc truy tặng của các cấp chính quyền và không có ý kiến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân hoặc có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhưng đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận là không đúng* thì vẫn được xem xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “ Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

#### **I) Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- Nghị định số 83/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI**

**Đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước**  
**“Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

**1. Phần khai về người thờ cúng bà mẹ**

Họ, chữ đệm và tên khai sinh: .....; tên gọi khác: ..... ;  
ngày, tháng, năm sinh:..... ;  
Số định danh cá nhân ..... ;  
Quan hệ với bà mẹ: ..... ;  
Số điện thoại..... ;  
Nơi cư trú: ..... ;

**2. Phần khai về bà mẹ**

Họ, chữ đệm và tên: .....; tên gọi khác:..... ;  
ngày, tháng, năm sinh:..... ;  
Số định danh cá nhân (nếu có) ..... ;  
Nguyên quán hoặc quê quán: ..... ;  
.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi cư trú: ..... ;  
.....

Ngày tháng năm hy sinh (nếu là liệt sĩ), từ trần:..... ;  
.....tại..... ;

Thuộc trường hợp: (ghi theo các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13) ..... gồm:

TT	Ho và tên liệt sĩ; Họ và tên thương binh	Số Bằng TQGC; Số GCNTB-Tỷ lệ	Ngày cấp	Quan hệ với bà mẹ
1				
2				
3				

**Tóm tắt về hoàn cảnh** (về trường hợp bà mẹ tài giá; con nuôi; tình hình thân nhân; khi mẹ còn sống ở với ai)

.....  
.....  
.....

**Giấy tờ làm căn cứ xét duyệt, gồm:**

- Bản sao được chứng thực từ Bảng “Tổ quốc ghi công”.
  - Bản sao được chứng thực từ Giấy chứng nhận thương binh tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.
  - Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): .....
- Người kê khai cam đoan về lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

*ngày... tháng... năm...*  
Xác nhận của UBND cấp xã nơi tiếp nhận bản khai  
Nội dung khai và chữ ký trên bản khai là đúng.  
**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
*(Chữ ký, đóng dấu)*  
**Họ và tên**

*..., ngày... tháng... năm...*  
**NGƯỜI KÊ KHAI**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên*

Mẫu số 03/BMVNAH

UBND TỈNH .....  
UBND XÃ.....CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**BIÊN BẢN****Kết quả niêm yết công khai đề nghị truy tặng  
danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

Hôm nay, vào hồi ...giờ ngày .... /.../ ....., tại UBND xã (phường, thị trấn) .....

Chúng tôi gồm:

1. Ông (bà) .....đại diện lãnh đạo UBND cấp xã;
2. Ông (bà).....đại diện UBMTTQ cấp xã;
3. Ông (bà).....đại diện Công an cấp xã;
4. Ông (bà)..... đại diện Ban CHQS cấp xã;
5. Ông (bà).....cán bộ LĐTBXH cấp xã;
6. Ông (bà).....đại diện Hội CCB cấp xã;
7. Ông (bà).....đại diện Hội phụ nữ cấp xã.

*(các thành phần khác do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định)*

Lập biên bản kết quả niêm yết công khai đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” theo quy định tại Nghị định số .../20.../NĐ-CP ngày .../.../20...của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ đối với bà .....sinh năm.....

Nguyên quán hoặc quê quán: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi cư trú: .....

Thời gian niêm yết công khai: Từ ngày.../.../ đến ngày. ....

Địa điểm niêm yết: Tại trụ sở UBND xã (phường, thị trấn)..... và Nhà văn hóa thôn (xóm).....

Trong thời gian niêm yết công khai, UBND xã (phường, thị trấn) ..... không (hoặc có) nhận được ..... ý kiến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân về việc đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” đối với bà.....nêu trên.

Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có): .....

Vậy, UBND xã (phường, thị trấn) .....tiến hành lập biên bản để hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” đối với bà.....theo quy định hiện hành.

Biên bản lập xong vào hồi.....giờ .....cùng ngày.

**NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)***TM. UBND CẤP XÃ**  
*(Ký, đóng dấu)*  
**Họ và tên**

UBND TỈNH.....  
UBND XÃ.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**Xét đề nghị truy tặng**  
 **danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

Thi hành Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và Nghị định số .../20.../NĐ-CP ngày .../.../20... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ.

Hôm nay, ngày... tháng... năm .... tại ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) ..... tổ chức cuộc họp để xét duyệt và đề nghị Nhà nước truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Thành phần gồm:

1. Ông (bà): .....
2. Ông (bà): .....
3. Ông (bà): .....
4. Ông (bà): .....
5. Ông (bà): .....
6. Ông (bà): .....
7. Ông (bà): .....

Sau khi kiểm tra, xác minh hồ sơ, đối chiếu quy định về đối tượng truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Chúng tôi thống nhất đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho:

Bà: .....năm sinh: ..... ;  
vì đã có: .....là liệt sĩ; .....con là thương binh  
suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; bản thân là.....  
Hội nghị kết thúc hồi.....giờ ngày .....thángg năm .....

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN THỂ**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM. ĐẢNG ỦY**  
(Ký, đóng dấu)  
**Họ và tên**

..... ngày .... tháng .... năm...  
**TM/UBND CAP XA**  
(Ký, đóng dấu)  
**Họ và tên**

Mẫu số 05/BMVNAH

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC<sup>1</sup> CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
-----  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:..... /TTr-...<sup>2</sup>........<sup>3</sup>....., ngày.....tháng.....năm.....**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị truy tặng  
đanh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”**

Kính gửi: .....

Căn cứ Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”;

Căn cứ Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”;

Căn cứ Nghị định số ..... /20.../NĐ-CP ngày ... /... /20... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ;

Căn cứ .....<sup>4</sup> ..... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của.....<sup>1</sup> .....

.....<sup>5</sup>.....trường hợp đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” đã được .....<sup>1</sup> ..... xét duyệt, thẩm định trong đó

có ..... trường hợp đảm bảo đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại .....

.....<sup>6</sup> ....., và đúng về đối tượng, hồ sơ, thủ tục theo quy định hiện hành,

.....<sup>1</sup> .....kính trình .....

Xét, trình.....truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho ..... cá nhân.

Đã có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

Các ý kiến của cơ quan liên quan như sau:

1. ....

2.....

(Có danh sách và hồ sơ đề nghị kèm theo)

Kính trình.....xem xét, quyết định.

**Nơi nhận**

- Như trên;

- .....

- Lưu: VT,...<sup>7... 8</sup>

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Chữ ký của người có thẩm quyền,  
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

**Họ và tên**

**Ghi chú:**

1. Tên cơ quan, đơn vị trình.
2. Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.
3. Địa danh.
4. Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị trình.
5. Số lượng đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.
6. Ghi rõ căn cứ đề nghị (điểm, khoản, điều, tên văn bản).
7. Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).
8. Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**  
**ĐỀ NGHỊ TRUY TẶNG DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”**  
(Kèm theo Tờ trình số /TTr- ... ngày... tháng ... năm ... của.....)

TT	Thông tin về bà mẹ				Thông tin về liệt sĩ, thương binh							Ghi chú	
	Họ và tên; Số định danh cá nhân (nếu có)	Năm sinh	Tình hình hiện nay	Nguyên quán hoặc Quê quán; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc Nơi cư trú;	Tổng số LS, TB	Họ và tên LS Họ và tên TB	Quan hệ với bà mẹ			Số Bằng TQGC (Số hồ sơ)	Số GCNTB		Tỷ lệ TT
							Con đẻ	Con nuôi	Chồng				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)

\* Ghi chú: Mục (4) ghi tình hình bà mẹ: Còn sống, tử trần, liệt sĩ.

....., ngày....tháng. năm.....

**TM. UBND.....**

(Ký, đóng dấu)

**Họ và tên**

## PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### I. LĨNH VỰC THI ĐUA – KHEN THƯỞNG: 02 QTNB

#### Quy trình số 1.

**Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” - 1.014149**

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	03 giờ làm việc
	Kiểm tra hồ sơ, chuyển Phòng Văn hóa – Xã hội để xử lý theo thẩm quyền.	Lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	01 giờ làm việc
Bước 2	Xem hồ sơ, phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội	01 giờ làm việc
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 01 ngày làm việc, tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã tổ chức họp xét duyệt hồ sơ; ký tờ trình, danh sách đề nghị tặng danh hiệu. - Trình lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội, lãnh đạo UBND cấp xã (kèm toàn bộ hồ sơ) ký duyệt hồ sơ, chuyển đến Sở Nội vụ	- Công chức, lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội. - Lãnh đạo UBND cấp xã.	09 ngày làm việc

	<p><b>* Ghi chú: Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch:</b>          chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã tổ chức niêm yết công khai danh sách (thông tin về bà mẹ) và quá trình tham gia hàng ngũ địch đối với chồng, con của bà mẹ tại thôn, xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú; thời gian niêm yết tối thiểu là 40 ngày; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến Nhân dân; lập Biên bản kết quả niêm yết công khai theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP.  <i>(Thời gian niêm yết tối thiểu 40 ngày và không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ TTHC)</i></p>		
Bước 4	- Tiếp nhận hồ sơ chuyển đến Ban Thi đua - Khen thưởng.	Công chức Văn phòng Sở	02 giờ làm việc
Bước 5	- Phân công phòng chuyên môn xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng	02 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Phòng chuyên viên thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ	02 giờ làm việc
Bước 7	Thẩm định hồ sơ; dự thảo Tờ trình; chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ	03 ngày làm việc
Bước 8	Kiểm tra nội dung các dự thảo văn bản, trình Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ	02 giờ làm việc
Bước 9	Kiểm tra nội dung các dự thảo văn bản, trình Lãnh đạo Sở Nội vụ	Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo Sở Nội vụ ký Tờ trình trình UBND tỉnh, đồng thời trả kết quả lại cho chuyên viên soạn thảo để in trình bản giấy	Lãnh đạo Sở Nội vụ	01 ngày làm việc
Bước 11	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; phát hành văn bản thẩm định trình UBND tỉnh	Chuyên viên Văn phòng Sở	04 giờ

Bước 12	- Tiếp nhận hồ sơ, hoàn chỉnh nội dung dự thảo tờ trình. - Trình ký.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	04 ngày làm việc
	- Ký phê duyệt tờ trình.	Lãnh đạo UBND tỉnh	
	- Phát hành văn bản (kèm toàn bộ hồ sơ TTHC).	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 13	Thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ	Bộ Nội vụ	10 ngày làm việc
Bước 14	Đề nghị Chủ tịch nước quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	- Văn phòng Thủ tướng Chính phủ	
Bước 15	Xem xét, quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Chủ tịch nước	
Bước 16	Gửi quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho UBND cấp tỉnh.	Bộ Nội vụ	
Bước 17	Chuyển quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho Sở Nội vụ và UBND cấp xã.	Công chức, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 18	- UBND cấp xã nhận kết quả giải quyết TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho Trung tâm PVHCC cấp xã. - Sở Nội vụ tổ chức lễ trao Quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “bà mẹ Việt Nam anh hùng”.	- Chuyên viên, lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ; - Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng; - Lãnh đạo Sở Nội vụ. - Công chức Văn phòng HĐND và UBND cấp xã; - Chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội. - Lãnh đạo UBND cấp xã.	04 ngày làm việc
Bước 19	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Phòng Văn hóa – Xã hội (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC cấp xã	04 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 35 ngày làm việc.</b> <i>(Không tính thời gian tại các Bước 14, 15, 16 và thời gian niêm yết công khai danh sách, thông tin)</i>			

## Quy trình số 2.

### Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” – 1.014150

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	03 giờ làm việc
	Kiểm tra hồ sơ, chuyển Phòng Văn hóa – Xã hội để xử lý theo thẩm quyền.	Lãnh đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	01 giờ làm việc
Bước 2	Xem hồ sơ, phân công xử lý	Lãnh đạo Phòng Văn hóa – Xã hội	01 giờ làm việc
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: + Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: trong vòng 01 ngày làm việc, tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã ký văn bản thông báo và hướng dẫn người dân, tổ chức bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. + Trường hợp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã tổ chức họp xét duyệt hồ sơ; ký tờ trình, danh sách đề nghị tặng danh hiệu. - Trình lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội, lãnh đạo UBND cấp xã (kèm toàn bộ hồ sơ) ký duyệt hồ sơ, chuyển đến Sở Nội vụ <b>* Ghi chú: Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch: chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội</b>	- Công chức, lãnh đạo Phòng Văn hoá - Xã hội. - Lãnh đạo UBND cấp xã.	09 ngày làm việc

	<p>tham mưu lãnh đạo UBND cấp xã tổ chức niêm yết công khai danh sách (thông tin về bà mẹ) và quá trình tham gia hàng ngũ địch đối với chồng, con của bà mẹ tại thôn, xã nơi bà mẹ cư trú hoặc nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú; thời gian niêm yết tối thiểu là 40 ngày; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương để lấy ý kiến Nhân dân; lập Biên bản kết quả niêm yết công khai theo Mẫu số 03/BMVNAH Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 83/2025/NĐ-CP.</p> <p><i>(Thời gian niêm yết tối thiểu 40 ngày và không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ TTHC)</i></p>		
Bước 4	- Tiếp nhận hồ sơ chuyển đến Ban Thi đua - Khen thưởng.	Công chức Văn phòng Sở	02 giờ làm việc
Bước 5	- Phân công phòng chuyên môn xử lý hồ sơ.	Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng	02 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Phòng chuyên viên thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ	02 giờ làm việc
Bước 7	Thẩm định hồ sơ; dự thảo Tờ trình; chuyển toàn bộ hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ	03 ngày làm việc
Bước 8	Kiểm tra nội dung các dự thảo văn bản, trình Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ	02 giờ làm việc
Bước 9	Kiểm tra nội dung các dự thảo văn bản, trình Lãnh đạo Sở Nội vụ	Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng	04 giờ làm việc
Bước 10	Lãnh đạo Sở Nội vụ ký Tờ trình trình UBND tỉnh, đồng thời trả kết quả lại cho chuyên viên soạn thảo để in trình bản giấy.	Lãnh đạo Sở Nội vụ	01 ngày làm việc
Bước 11	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ; phát hành văn bản thẩm định trình UBND tỉnh	Chuyên viên Văn phòng Sở	04 giờ
Bước 12	- Tiếp nhận hồ sơ, hoàn chỉnh nội dung dự thảo tờ trình.	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	04 ngày làm việc
	- Trình ký.	Lãnh đạo UBND tỉnh	
	- Ký phê duyệt tờ trình.		

	- Phát hành văn bản (kèm toàn bộ hồ sơ TTHC).	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 13	Thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ	Bộ Nội vụ	10 ngày làm việc
Bước 14	Đề nghị Chủ tịch nước quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	- Văn phòng Thủ tướng Chính phủ	
Bước 15	Xem xét, quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	Chủ tịch nước	
Bước 16	Gửi quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho UBND cấp tỉnh.	Bộ Nội vụ	
Bước 17	Chuyển quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho Sở Nội vụ và UBND cấp xã.	Công chức, lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 18	- UBND cấp xã nhận kết quả giải quyết TTHC từ Văn phòng UBND tỉnh; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, chuyển trả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chuyển trả kết quả giấy cho Trung tâm PVHCC cấp xã. - Sở Nội vụ tổ chức lễ trao Quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “bà mẹ Việt Nam anh hùng”.	- Chuyên viên, lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ; - Lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng; - Lãnh đạo Sở Nội vụ. - Công chức Văn phòng HĐND và UBND cấp xã; - Chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội. - Lãnh đạo UBND cấp xã.	04 ngày làm việc
Bước 19	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC từ Phòng Văn hóa – Xã hội (hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử). - Xác nhận kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống đã có tại Trung tâm PVHCC tỉnh; thực hiện trả kết quả theo quy định.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC cấp xã	04 giờ làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 35 ngày làm việc.</b> <i>(Không tính thời gian tại các Bước 14, 15, 16 và thời gian niêm yết công khai danh sách, thông tin)</i>			